

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày 30 - 8 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và bà Nguyễn Thị Huê.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1975 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K và bà Vũ Thị C (đều đã chết); vợ Lê Thị L; con có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05 tháng 6 năm 2024, chuyển tạm giam từ ngày 11 tháng 6 năm 2024 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Văn D, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Xuân D1, sinh năm 1979; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/6/2024, Lê Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90F8 - 0111 đi từ chỗ ở đến khu vực cây xăng P, thuộc thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam thì gặp một người đàn ông không quen biết. Trong lúc nói chuyện, người đàn ông nói “Anh lấy cho em bốn trăm”, C hiểu ý người đàn ông hỏi mua ma túy nên đồng ý, người này đưa cho C 400.000đ, C cầm tiền rồi nói “Đừng đợi tý nữa cho anh tiền công” rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực thôn

C, xã N, huyện K gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 400.000đ được 02 gói ma túy bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, Chung cầm 2 gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay lại chỗ hẹn. Khi đến khu vực gần cây xăng P thì C gặp người đàn ông này, C và người này đi đến đường bờ kè thuộc tổ 7, phường L thì người này đưa cho C 100.000đ, C cầm tiền định đưa 2 gói ma túy cho người này thì bị lực lượng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý trên đường làm nhiệm vụ, tuần tra thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, người đàn ông tăng ga bỏ chạy. C tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là 02 gói ma túy, mục đích cất giữ để bán cho người đàn ông đã bỏ chạy thoát. Lực lượng công an đã đưa C cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; số tiền 100.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sinuda, biển kiểm soát 90F8-9111.

Ngày 06/06/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Lê Văn C tại thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, quá trình khám xét không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,185g (không phải một trăm tám mươi lăm gam), loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKS-PL ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Lê Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lê Văn C như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2024.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 35 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám. Trả lại cho anh Lê Văn D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sinuda biển kiểm soát 90F8-9111.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố, bị cáo không tranh luận, bào chữa gì. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Văn D trình bày: Anh là anh trai của bị cáo Lê Văn C. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F8-9111 là tài sản của anh, anh cho bị cáo C mượn để đi lại nhưng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, anh đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho anh chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ là hợp pháp

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và quan điểm của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 05/6/2024, tại khu vực đường bờ kè sông thuộc tổ 7, phường L, thành phố P, Lê Văn C đang bán trái phép 0,185 gam ma túy, loại Heroine cho một đàn ông không quen biết với giá 400.000 đồng, C được hưởng lợi 100.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Lê Văn C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của Công an xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Mặc dù biết rõ hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

- Hình phạt bổ sung: Xét mục đích bán trái phép chất ma túy là để thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Nhưng xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên chỉ cần phạt bị cáo ở mức phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và các tài sản đã thu giữ:

- Đối với số ma túy loại Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xám là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sinuda, màu xanh biển kiểm soát 90F8-9111 là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn D cho bị cáo mượn, anh D không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại chiếc xe trên cho anh Lê Văn D.

[7] Về tình tiết khác của vụ án:

Về đối tượng mua, bán ma túy và nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo Lê Văn C. Bị cáo khai số ma túy trên là do bị cáo mua của một người đàn ông khoảng

40 tuổi ở khu vực thôn C, xã N, huyện K với giá 400.000đ, sau khi mua được ma túy thì bị cáo đã bán cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi tại khu vực bờ kè sông thuộc tổ 7, phường L, thành phố P, bị cáo được hưởng lợi số tiền 100.000đ; bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 35, 47, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo Lê Văn C 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 6 năm 2024.

3/ Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Văn C 1.000.000đ (một triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

4/ Xử lý vật chứng và các tài sản đã thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói được niêm phong trong phòng bì mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” số 399/KTHS.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xám, có số IMEI1: 350596920051284/01, IMEI2: 353387750051280/01.

- Trả lại cho anh Lê Văn D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SINUDA, màu xanh, biển kiểm soát 90F8-9111, số máy A012815, số khung 41012815.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 26/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 30 lập ngày 12/8/2024).

5/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Kim Ngân